

Quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên các trường trung học phổ thông huyện Mường La, tỉnh Sơn La đáp ứng Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018

*Bùi Phương Thanh**

**Trường THPT Mường Bú, huyện Mường La, tỉnh Sơn La.*

Received: 27/2/2023; Accepted: 2/3/2023; Published: 9/3/2023

Abstract: *The paper presents the results of studying the situation of professional capacity training activities management for high school teachers in Muong La district, Son La province to meet the 2018 general education program, including: Planning professional capacity training activities, Organizing professional capacity training activities, Leading professional capacity training activities, Controlling professional capacity training activities for activities for teachers . On that basis, propose some measures to improve the quality of high school teachers in Muong La district to meet the requirements of the 2018 general education program.*

Keywords: *Management, training activities, professional capacity, teachers.*

1. Đặt vấn đề

Trong các phẩm chất, năng lực của giáo viên (GV) thì năng lực chuyên môn, nghiệp vụ (CM, NV) là dạng năng lực đặc thù của nhà giáo, là nhân tố quyết định giá trị nhân cách, quyết định chất lượng, hiệu quả lao động sư phạm sáng tạo, là yếu tố quan trọng đem lại sự thành công trong nghề nghiệp của nhà giáo. Chính vì vậy, bồi dưỡng năng lực CM, NV cho GV có vai trò rất quan trọng, là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục và ảnh hưởng trực tiếp đến sự thành công của mỗi nhà trường.

Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 ra đời có ý nghĩa rất quan trọng, nhằm mục tiêu giúp học sinh (HS) làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết đối với người lao động, ý thức và nhân cách công dân... điều này đặt ra yêu cầu cao về năng lực CM, NV đối với GV.

Trong nhiều năm qua, giáo dục trung học phổ thông (THPT) của huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã phát triển khá toàn diện và vững chắc; tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục của tỉnh. Tuy nhiên để đáp ứng yêu cầu của chương trình GDPT 2018, GV phải được bồi dưỡng nhằm cập nhật tri thức, mở rộng và nâng cao năng lực CM, NV. Vì vậy, bồi dưỡng năng lực CM, NV cho GV và quản lý HDBD năng lực CM, NV cho GV các trường THPT

huyện Mường La, tỉnh Sơn La cần phải quan tâm để có biện pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018 trong bối cảnh hiện nay. Vì vậy nghiên cứu thực trạng quản lý HDBD năng lực CM, NV cho GV các trường THPT huyện Mường La, tỉnh Sơn La đáp ứng chương trình GDPT 2018 là vấn đề cần thiết hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp (PP) nghiên cứu được sử dụng trong nghiên cứu này là PP điều tra bằng bảng hỏi, phương pháp phỏng vấn, PP xử lý số liệu bằng thống kê toán học.

Để đánh giá được thực trạng quản lý HDBD năng lực CM, NV cho GV các trường THPT huyện Mường La, tỉnh Sơn La đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018; tác giả khảo sát bằng phiếu hỏi đối với 95 CBQL, GV, chuyên viên Sở GD&ĐT và 02 trường THPT huyện Mường La (trường THPT Mường Bú; Trường THPT Mường La).

Kết quả khảo sát được xử lý như sau: Đánh giá các mức độ được quy thành điểm số: Mức độ thực hiện tốt: 4 điểm, khá: 3 điểm, trung bình: 2 điểm, yếu: 1 điểm. Thang đánh giá: Mức 1: Điểm trung bình (\bar{X}) = 3,25 - 4,0; Mức 2: \bar{X} = 2.50 - 3.24, mức 3: \bar{X} = 1.75 - 2.49, mức 4: \bar{X} < 1.75.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. *Thực trạng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năng lực CMNV cho GV*

Bảng 2.1. Thực trạng xây dựng kế hoạch BDNL CM, NV cho GV

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện								\bar{X}	Thứ bậc
		Tốt		Khá		TB		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1.	Khảo sát, nắm bắt nhu cầu BDNLCM, NV nâng cao trình độ của GV	25	26.3	42	44.2	19	20.0	9	9.5	2.87	3
2.	Xác định mục tiêu BDNL CM, NV cho GV ở từng giai đoạn cụ thể theo triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018	24	25.3	42	44.2	20	21.1	9	9.5	2.85	4
3.	Lựa chọn nội dung, PP, hình thức, xác định thời gian, lực lượng bồi dưỡng, dự trù kinh phí phục vụ hoạt động BDNL CM, NV cho GV	32	33.7	36	37.9	19	20.0	8	8.4	2.97	1
4.	Thống nhất kế hoạch BDNL CM, NV cho GV	22	23.2	50	52.6	15	15.8	8	8.4	2.91	2
Trung bình		2.90									

Kết quả số liệu bảng 2.1 cho thấy: CBQL, GV đánh giá xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năng lực CM, NV cho GV các Trường THPT huyện Mường Đáp ứng Chương trình GDPT 2018 đạt mức khá, với ĐTB 2.90. Trong đó, nội dung “Lựa chọn nội dung, PP, hình thức, xác định thời gian, lực lượng bồi dưỡng, dự trù kinh phí phục vụ hoạt động BDNL CM, NV cho GV”, được thực hiện tốt nhất, với ĐTB là 2.97. Nội dung “Xác định mục tiêu BDNL CM, NV cho GV ở từng giai đoạn cụ thể triển khai thực hiện chương trình GDPT 2018” có ĐTB thấp nhất 2.85 điểm (xếp thứ 4). Từ kết quả khảo sát cũng cho thấy, để giúp GV ở các Trường THPT huyện Mường La cập nhật nội dung mới, bổ sung kiến thức để đổi mới PP, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá HS đáp ứng chương trình GDPT 2018, đòi hỏi CBQL cần chú trọng hơn nữa đến việc khảo sát, nắm bắt nhu cầu được bồi dưỡng của GV và xác định nội dung, hình thức, PP bồi dưỡng, từ đó xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho GV sát với yêu cầu, nguyện vọng của GV nhằm đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

2.2.2. Thực trạng tổ chức HDBDNL CMNV cho GV

Từ số liệu thu được cho thấy: tổ chức thực hiện bồi dưỡng CM, NV cho GV cho GV các Trường THPT huyện

Mường Đáp ứng Chương trình GDPT 2018 đạt mức khá, với ĐTB 2.88. Trong đó nội dung “Tổ chức thực thi bồi dưỡng theo kế hoạch về các nội dung BDNL CM, NV cho GV trong nhà trường” được CBQL, GV đánh giá thực hiện tốt nhất với ĐTB là 2.96. Nội dung “TCM phân công, giao nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các thành viên trong TCM tham gia bồi dưỡng” thực hiện ở mức thấp nhất, với ĐTB là 2.78 (xếp thứ 8).

Qua trao đổi với một số GV và CBQL ở Trường THPT Mường Bú về tổ chức thực hiện bồi dưỡng CM, NV cho GV, các ý kiến đều cho rằng: về cơ bản nhà trường đã tổ chức tốt các HDBD theo nội dung và kế hoạch của Sở GD&ĐT, của nhà trường. Tuy nhiên trong quá trình tổ chức có thể điều chỉnh, bồi dưỡng hiện nay nội dung mới thực hiện cho GV dạy lớp 10 từ năm học 2021 - 2022, để chuẩn bị cho việc giảng dạy ở khối lớp 10 theo chương trình GDPT 2018 vào năm học 2022 - 2023, còn lớp 11, 12 vẫn đang thực hiện dạy học theo Chương trình hiện hành nên việc bồi dưỡng năng lực CM, NV cho GV chưa đáp tốt yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

2.2.3. Thực trạng chỉ đạo HDBD NL CMNV cho GV

Bảng 2.2. Thực trạng chỉ đạo HDBD năng lực CM, NV cho GV

TT	Nội dung	Mức độ thực hiện								\bar{X}	Thứ bậc
		Tốt		Khá		TB		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1.	Chỉ đạo các lực lượng tham gia bồi dưỡng thực hiện đúng BDNL CM, NV cho GV theo kế hoạch đã duyệt từ đầu năm học bảo đảm đúng đối tượng, nội dung, thời gian	24	25.3	46	48.4	16	16.8	9	9.5	2.89	1
2.	Chỉ đạo TCM thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, thao giảng, dự giờ để đáp ứng mục tiêu của chương trình GDPT 2018.	25	26.3	17	17.9	45	47.4	8	8.4	2.62	6
3.	Chỉ đạo đánh giá kết quả BDNL CM, NV ở TCM thông qua kết quả báo cáo chuyên đề, vận dụng kiến thức trong dạy học.	20	21.1	26	27.4	40	42.1	9	9.5	2.60	7
4.	Chỉ đạo TCM đánh giá thường xuyên HDBD năng lực CM, NV theo chương trình GDPT 2018	25	26.3	40	42.1	24	25.3	6	9.3	2.88	2
5.	Chỉ đạo tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; dự giờ rút kinh nghiệm, để nâng cao CM, NV dạy học cho GV.	24	25.3	38	40.0	25	26.3	8	8.4	2.82	3
6.	Chỉ đạo công tác giám sát, KTĐG kết quả BDNL CM, NV.	24	25.3	35	36.8	26	27.4	10	10.5	2.77	4
7.	Chỉ đạo giải đáp các vấn đề chưa rõ, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch BDNL CM, NV.	23	24.2	35	36.8	26	27.4	11	11.6	2.74	5
Trung bình		2.76									

Từ kết quả khảo sát bảng 2.2 cho thấy: chỉ đạo HĐBD năng lực CM, NV cho GV các trường THPT huyện Mường La đáp ứng chương trình GDPT 2018 đạt mức khá, với ĐTB 2.76 điểm. Kết quả này được thể hiện rất rõ trong tất cả các nội dung đều đạt ĐTB dao động từ 2.60 điểm đến 2.89 điểm (mức Khá). Trong đó, nội dung “Chỉ đạo các lực lượng tham gia bồi dưỡng thực hiện đúng BDNL CM, NV cho GV theo kế hoạch đã duyệt từ đầu năm học bảo đảm đúng đối tượng, nội dung, thời gian”, được CBQL, GV đánh giá cao nhất, với ĐTB là 2.89 ; nội dung “Chỉ đạo đánh giá kết quả BDNL CM, NV ở tổ chuyên môn thông qua kết quả báo cáo chuyên đề, vận dụng kiến thức trong dạy học” thực hiện ở mức thấp nhất, ĐTB là 2.60 điểm (xếp thứ 7).

Để làm rõ hơn kết quả đánh giá ở trên, trao đổi với cô giáo H. T. H – CBQL trường THPT Mường La, cho biết: Sở dĩ kết quả đánh giá tương đối cao về việc chỉ đạo thực hiện bồi dưỡng CM, NV cho GV là do các lực lượng tham gia BDNL CM, NV cho GV đã nhận thức đúng và thực hiện đúng kế hoạch BDNL CM, NV cho GV và triển khai thực hiện thường xuyên. Đây là cơ sở quan trọng góp phần vào thành công của việc chỉ đạo thực hiện BDNL CM, NV cho GV đáp ứng chương trình GDPT 2018 ở từng giai đoạn cụ thể.

2.2.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá HĐBD năng lực CMNV cho GV

Kết quả khảo sát cho thấy: KTĐG kết quả HĐBD năng lực CM, NV cho GV các trường THPT huyện Mường La đáp ứng chương trình GDPT 2018 đạt mức khá, với ĐTB 2.90 điểm. Tất cả các nội dung cụ thể đều đạt ĐTB dao động từ 2.82 điểm đến 2.98 điểm (mức Khá). Trong các nội dung, nội dung “Xây dựng, công khai các tiêu chí đánh giá năng lực CM, NV của GV đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT”, được CBQL, GV đánh giá thực hiện tốt nhất, với ĐTB là 2.98 (xếp thứ 1). Nội dung đứng ở vị trí thấp nhất là “Kết quả kiểm tra được sử dụng để xét thi đua, khen thưởng cho GV, ĐTB là 2.82 điểm (xếp thứ 6).

Từ kết quả thống kê ở bảng 2.4, đòi hỏi CBQL các Trường THPT huyện Mường La cần nghiên cứu để thực hiện nghiêm các nội dung KTĐG kết quả BDNL CM, NV cho GV để đáp ứng chương trình GDPT 2018.

3. Kết luận

Các trường THPT huyện Mường La rất quan tâm

đến các nội dung xây dựng kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo thực hiện HĐBD và kiểm tra, đánh giá HĐBD năng lực CM, NV cho GV đáp ứng chương trình GDPT 2018. Nhờ đó mà đa số GV nâng cao được năng lực CM, NV đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ dạy học, giáo dục HS. Tuy nhiên để đáp ứng được tốt hơn yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018, hoạt động quản lý cần phải được quan tâm một cách toàn diện hơn và có các biện pháp phù hợp. Trên cơ sở nghiên cứu này, tác giả đề xuất một số biện pháp: xây dựng kế hoạch BDNL CM, NV cho GV gắn với yêu cầu thực tiễn của nhà trường; tổ chức thực hiện HĐBD năng lực CM, NV cho GV với sự đa dạng các phương pháp và hình thức tổ chức; chỉ đạo tăng cường phối hợp các lực lượng tham gia BDNL CM, NV cho GV; chỉ đạo thường xuyên KTĐG kết quả BDNL CM, NV cho GV. Các biện pháp này được thực hiện đồng bộ sẽ nâng cao chất lượng đội ngũ GV các trường THPT nói riêng, CLGD của huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La nói chung nhằm đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018 trong bối cảnh hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD&ĐT (2018), *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về ban hành Chương trình GDPT tổng thể*, Hà Nội.

2. Bộ GD&ĐT (2018), *Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT chuẩn nghề nghiệp GV cơ sở GDPT*, ngày 22/8/2018, Hà Nội.

3. Bộ GD&ĐT (2019), *Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT, Chương trình bồi dưỡng thường xuyên GV cơ sở GDPT*, ngày 01/11/2019, Hà Nội.

4. Bộ GD&ĐT (2020), *Điều lệ Trường THPT, Trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học* (Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020) Hà Nội.

5. Bộ GD&ĐT (2020), *Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn CSVC các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học*, Hà Nội.

6. Bộ GD&ĐT (2022), *Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018)*. Hà Nội.

7. Phạm Văn Sơn, Nguyễn Thị Tuyết (2014), Quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên TP Hà Nội đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục , Tạp chí TBGD số kỳ 2 Th 6/2017